

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ NGÀNH LÂM NGHIỆP & ĐỐI TÁC**

CẨM NANG NGÀNH LÂM NGHIỆP

Chương
**PHÒNG CHÁY VÀ
CHỮA CHÁY RỪNG**

Năm 2004

Chủ biên

**Nguyễn Ngọc Bình - Cục trưởng Cục Lâm nghiệp; Giám đốc
Văn phòng điều phối Chương trình Hỗ trợ ngành lâm nghiệp**

Biên soạn

**KS. Hà Công Tuấn, Cục Kiểm lâm
PSG.TS. Vương Văn Quỳnh, Đại học Lâm nghiệp
ThS. Đoàn Hoài Nam, Cục Kiểm lâm
KS. Nguyễn Phúc Thọ, Cục Kiểm lâm
KS. Đỗ Như Khoa, Cục Kiểm lâm**

Chỉnh lý

**KS. Ngô Đình Thọ, Phó Cục trưởng Cục Lâm nghiệp
ThS. Nguyễn Văn Lân, Vụ Tổ chức cán bộ
KS. Nguyễn Đăng Khoa, Cục Kiểm lâm
GS.TS. Lê Đình Khả, chuyên gia lâm nghiệp
GS.TS. Đỗ Đình Sâm, chuyên gia lâm nghiệp
ThS. Trần Văn Hùng, Viện Điều tra Quy hoạch rừng**

Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính: Dự án GTZ-REFAS

**Giấy phép xuất bản số 41/XB-GT cấp ngày 18/11/2004, Nhà xuất bản
GTVT**

Mục lục

Đặt vấn đề.....	6
PHẦN 1. KHÁI NIỆM VỀ CHÁY RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG	7
1. Cháy rừng	7
2. Phòng cháy rừng.....	8
3. Chữa cháy rừng	8
PHẦN 2. TÌNH HÌNH CHÁY RỪNG VÀ NGUYÊN NHÂN CHÁY RỪNG	10
1. Tình hình cháy rừng ở Việt Nam	10
2. Nguyên nhân gây cháy rừng.....	12
2.1. Nguyên nhân về điều kiện tự nhiên	12
2.2. Nguyên nhân về điều kiện kinh tế- xã hội	16
2.3. Nguyên nhân về quản lý, điều hành.....	16
PHẦN 3. CÁC LOẠI CHÁY RỪNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHÁY RỪNG Ở TỪNG VÙNG SINH THÁI	19
1. Các loại cháy rừng.....	19
2. Mùa cháy rừng.....	24
3. Đặc điểm cháy rừng ở từng vùng sinh thái	26
3.1. Tây Bắc.....	26
3.2. Đông Bắc	27
3.3. Đồng Bằng Sông Hồng.....	27
3.4. Bắc Trung Bộ và Duyên Hải Miền Trung	27
3.5. Đông Nam Bộ và Tây Nguyên	28
3.6. Đồng Bằng Sông Cửu Long	29
PHẦN 4. HỆ THỐNG TỔ CHỨC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG	31
1. Ở Trung ương	31
1.1. Ban chỉ đạo Trung ương phòng cháy, chữa cháy rừng.....	31
1.2. Cục Kiểm lâm	31
1.3. Hạt Kiểm lâm - Vườn Quốc gia trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.....	32
2. Ở địa phương.....	33
2.1. Các tỉnh, huyện	33
2.2. Chi cục Kiểm lâm	33
2.3. Hạt Kiểm lâm.....	34
2.4. Các Chủ rừng.....	34
2.5. Tổ, đội quần chúng Bảo vệ rừng- PCCCR	34
3. Các lực lượng Phối hợp	35
3.1. Lực lượng Quân đội.....	35

3.1.1. Tổ chức Tiểu đoàn chữa cháy rừng Quân khu thuộc Bộ Quốc phòng.....	35
3.1.2. Tổ chức Đại đội chữa cháy rừng thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.....	35
3.2. Lực lượng Công an	36
3.2.1. Tổ chức Lực lượng Cảnh sát PCCC (Bộ Công an).....	36
3.2.2. Tổ chức của Lực lượng Cảnh sát PCCC (Sở Công an):	36
PHẦN 5. BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG	37
1. Phòng cháy rừng.....	37
1.1. Dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng theo các cấp dự báo cháy	37
Mức độ	38
nguy hiểm.....	38
1.2. Tuyên truyền giáo dục vận động quần chúng; cộng đồng về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.....	39
1.3. Đào tạo huấn luyện và diễn tập.....	42
1.4. Các biện pháp phòng cháy	43
1.4.1. Biện pháp lâm sinh.....	43
1.4.2. Xây dựng hồ chứa nước	47
1.4.3. Xây dựng hệ thống chòi canh phát hiện cháy rừng.....	48
1.4.4. Báo động khi xảy ra cháy rừng	50
1.4.5. Quy vùng sản xuất nương rẫy	51
1.4.6. Biện pháp làm giảm vật liệu cháy.....	52
1.4.7. Biện pháp tổ chức, hành chính trong công tác PCCCR.....	56
2. Chữa cháy rừng	58
2.1. Dụng cụ chữa cháy rừng.....	58
2.2. Hóa chất chữa cháy rừng	60
2.3. Tổ chức đội hình chữa cháy rừng	62
3. Các biện pháp chữa cháy rừng	63
3.1. Biện pháp chữa cháy gián tiếp.....	63
3.2. Biện pháp chữa cháy trực tiếp	68
PHẦN 6. MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG.....	71
1. Xã hội hóa công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.....	71
2. Quan điểm trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng	72
2.1. Phòng cháy rừng	72
2.2. Chữa cháy rừng.....	72
3. Cảnh báo và phát hiện sớm cháy rừng	73
4. Tuyên truyền, giáo dục bảo vệ rừng – phòng cháy, chữa cháy rừng.....	73
5. Biện pháp lâm sinh áp dụng cho vùng sinh thái.....	74
5.1. Biện pháp đốt trước áp dụng cho rừng Thông ở Lâm Đồng.....	74
5.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng trên đất than bùn	77
6. Tăng cường xây dựng và thực thi văn bản quy phạm pháp luật về	

PCCCR	79
PHỤ LỤC	81
Phụ lục 1. Sơ đồ hệ thống tổ chức Phòng cháy chữa cháy rừng.....	81
Phụ lục 2. Tổng hợp tình hình cháy rừng 41 năm (1963-2003)	83
Phụ lục 3. Mùa cháy rừng thuộc các tỉnh và thành phố trong cả nước	86
Phụ lục 4. Mùa cháy rừng tại các vùng sinh thái ở Việt Nam	89

Đặt vấn đề

Cháy rừng là một thảm họa gây thiệt hại lớn đối với tính mạng và tài sản của con người, tài nguyên rừng và môi trường sống. Ảnh hưởng của nó không những tác động đến một quốc gia mà còn ảnh hưởng đến cả khu vực và toàn cầu. Trong vài thập kỷ gần đây, biến đổi khí hậu với những đợt nóng hạn kéo dài bất thường đã làm cho cháy rừng trở thành thảm họa ngày càng nghiêm trọng. Theo số liệu của Cục kiểm lâm, ở Việt Nam bình quân mỗi năm xảy ra hàng trăm vụ cháy rừng và diện tích bị thiệt hại là hàng chục nghìn ha.

Nhận thức được vấn đề đó, trong những thập kỷ qua Đảng và Chính phủ Việt Nam đã rất quan tâm đến công tác quản lý, bảo vệ rừng - Phòng cháy, chữa cháy rừng, từ việc ban hành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đến việc tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra.

Tuy nhiên, do sự khác biệt về điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội ở các địa phương mà việc vận dụng những văn bản pháp luật cũng như những biện pháp cụ thể trong phòng cháy, chữa cháy rừng sẽ không hoàn toàn giống nhau. Vì vậy, chương phòng cháy chữa cháy rừng sẽ giúp cho các tổ chức, cá nhân quan tâm công tác phòng cháy, chữa cháy rừng hiểu biết đầy đủ về những quy định pháp luật và những biện pháp cụ thể liên quan đến phòng cháy, chữa cháy rừng, vận dụng chúng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của từng địa phương.

PHẦN 1. KHÁI NỆM VỀ CHÁY RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG

1. Cháy rừng

Cháy rừng là đám cháy được phát sinh trong rừng, tác động và làm tiêu huỷ sinh vật ở trong rừng.

Hay nói theo các khác. *Cháy rừng là quá trình cháy làm tiêu huỷ những vật liệu của rừng mà sự hình thành và phát triển diễn ra không theo sự kiểm soát của chủ rừng.*

Theo tài liệu về quản lý lửa rừng của FAO đưa ra khái niệm về cháy rừng mà cho đến nay thường được sử dụng là:

“Cháy rừng là sự xuất hiện và lan truyền của những đám cháy trong rừng mà không nằm trong sự kiểm soát của con người; gây nên những tổn thất nhiều mặt về tài nguyên, của cải và môi trường”.

Có thể khẳng định, cháy rừng ảnh hưởng một cách toàn diện đến các mặt kinh tế - Xã hội và môi trường, thể hiện chủ yếu qua những điểm sau:

- Ảnh hưởng đến điều kiện, hoàn cảnh đối với quá trình tái sinh phục hồi rừng. Cháy rừng làm cây rừng chết hàng loạt hoặc sinh trưởng kém, qua đó làm thay đổi thành phần các loài cây, ảnh hưởng đến quá trình diễn thế rừng.

- Gây ra những biến đổi lớn trong các trạng thái rừng và làm biến đổi các kiểu rừng, từ đó sẽ ảnh hưởng đến các phương thức khai thác rừng;

- Làm thay đổi số lượng và thành phần các loài động vật hoang dã, chim muông, côn trùng.

- Ảnh hưởng đến hoạt động sống của các vi sinh vật ở trong đất rừng như: (kích thích hoặc hạn chế sự hoạt động của chúng).

- Làm ảnh hưởng đến tình trạng vệ sinh của rừng, gây chấn thương cho nhiều cây rừng, do đó các cây rừng dễ dàng bị gió bão làm đổ gãy, dễ dàng bị sâu bệnh, mối mọt, nấm mốc xâm nhập và phá hoại.

- Phá vỡ cấu trúc đất, gây xói mòn, rửa trôi, bạc màu làm mất khả năng giữ và điều tiết nước, gây lũ lụt. Cháy rừng làm tăng nhiệt độ mặt đất dẫn đến sa mạc hoá gây nên lũ ống, lũ quét, xói khe do gió bão tạo thành, các cồn cát di động ven biển vùi lấp đồng ruộng, phá vỡ các công trình thủy

lợi, thủy điện, đường giao thông, đường điện cao thế, gây chết người, cháy nhà cửa, kho tàng....

- Đối với các vụ cháy lớn gây tổn thất về kinh tế và ảnh hưởng môi trường không khí do khói gây nên.

2. Phòng cháy rừng

Phòng cháy rừng là việc thực hiện đầy đủ các biện pháp tổ chức, kinh tế, xã hội, pháp chế, khoa học công nghệ, tuyên truyền, giáo dục, dự báo, cảnh báo ...và điều tiết các hoạt động của con người trong và gần vùng rừng; xây dựng các công trình phòng lửa nhằm ngăn chặn không để xảy ra cháy rừng.

Cháy rừng là hiện tượng mang tính chất xã hội sâu sắc, cho nên phòng cháy rừng là hoạt động mang lại lợi ích cho toàn xã hội và cũng cần sự hợp tác và liên kết của toàn xã hội. Vì vậy phòng cháy, chữa cháy rừng là sự nghiệp của toàn dân, việc bảo vệ rừng khỏi cháy hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra phải do Nhà nước và nhân dân cùng tham gia theo hướng xã hội hóa công tác quản lý, bảo vệ rừng; tiến hành giao, khoán và cho thuê rừng, đất lâm nghiệp; phối, kết hợp lồng ghép các chương trình dự án lâm nghiệp, định canh định cư, xóa đói, giảm nghèo,... tiến tới phát triển lâm nghiệp xã hội bền vững.

3. Chữa cháy rừng

Chữa cháy rừng là: Huy động nhanh chóng lực lượng, phương tiện dập tắt kịp thời không để lửa lan tràn, hạn chế và chấm dứt thiệt hại do cháy rừng gây ra.

Chữa cháy rừng phải đảm bảo 3 yếu tố sau:

- Dập tắt lửa phải khẩn trương, kịp thời, triệt để,
- Hạn chế đến mức thấp nhất sự thiệt hại về mọi mặt,
- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện, dụng cụ chữa cháy.

Chữa cháy được phân làm 2 loại:

- ***Chữa cháy gián tiếp:*** Chữa cháy gián tiếp là biện pháp dùng lực lượng và phương tiện tạo vật chướng ngại ngăn cản cháy lan; để giới hạn đám cháy, nó thường áp dụng cho các đám cháy lớn diện tích trên 1 ha và diện tích của khu rừng còn lại rất lớn.

- *Chữa cháy trực tiếp*: Chữa cháy trực tiếp là sử dụng tất cả các phương tiện từ thủ công đến cơ giới như: cuốc, xẻng, cào, câu liêm, bàn đập, cành cây tươi, thùng tưới nước, bình nước đeo vai đến máy cày, máy ủi, máy bơm nước, xe chữa cháy và thậm chí cả máy bay phun hoá chất tác động trực tiếp vào đám cháy để dập tắt đám cháy. Chữa cháy trực tiếp thường được áp dụng đối với những đám cháy nhỏ có diện tích cháy dưới 1 ha và chủ yếu là các đám cháy mặt đất hoặc cháy dưới tán cây rừng ...

PHẦN 2. TÌNH HÌNH CHÁY RỪNG VÀ NGUYÊN NHÂN CHÁY RỪNG

1. Tình hình cháy rừng ở Việt Nam

Việt Nam hiện có trên 11,8 triệu ha rừng (độ che phủ tương ứng là 35,8%), với 9,8 triệu ha rừng tự nhiên và 2 triệu ha rừng trồng. Trong những năm gần đây diện tích rừng tăng lên, nhưng chất lượng rừng lại có chiều hướng suy giảm, rừng nguyên sinh chỉ còn khoảng 7%, trong khi rừng thứ sinh nghèo kiệt chiếm gần 70% tổng diện tích rừng trong cả nước, đây là loại rừng rất dễ xảy ra cháy, hiện nay, Việt Nam có khoảng 6 triệu ha rừng dễ cháy, bao gồm rừng thông, rừng tràm, rừng tre nứa, rừng bạch đàn, rừng khộp, rừng non khoanh nuôi tái sinh tự nhiên và rừng đặc sản....cùng với diện tích rừng dễ xảy ra cháy tăng thêm hàng năm, thì tình hình diễn biến thời tiết ngày càng phức tạp và khó lường ở Việt Nam đang làm nguy cơ tiềm ẩn về cháy rừng và cháy lớn ngày càng nghiêm trọng.

Trong vài thập kỷ qua, trung bình mỗi năm Việt Nam mất đi hàng chục ngàn ha rừng, trong đó mất do cháy rừng khoảng 16.000ha. Theo số liệu thống kê chưa đầy đủ về cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng gây ra trong vòng 40 năm qua (1963 - 2002) của Cục Kiểm lâm; tổng số vụ cháy rừng là trên 47.000 vụ, diện tích thiệt hại trên 633.000 ha rừng (chủ yếu là rừng non), trong đó có 262.325 ha rừng trồng và 376.160 ha rừng tự nhiên. Thiệt hại ước tính mất hàng trăm tỷ đồng mỗi năm, đó là chưa kể đến những ảnh hưởng xấu về môi trường sống, cùng những thiệt hại do làm tăng lũ lụt ở vùng hạ lưu mà chúng ta chưa định lượng được và làm giảm tính đa dạng sinh học, phá vỡ cảnh quan; tác động xấu đến an ninh quốc phòng....Ngoài ra, còn gây tổn hại đến tính mạng và tài sản của con người. (phụ biểu 01)

Để đánh giá tình hình cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng gây ra và các nguyên nhân của nó trong vài thập kỷ qua; về cơ chế, chính sách; biện pháp tổ chức phòng cháy, chữa cháy rừng; sự tham gia của các cấp chính quyền, chủ rừng và thái độ của người dân có thể chia làm 03 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (từ trước năm 1991): Đây là giai đoạn rừng bị cháy và thiệt hại nhiều nhất, diện tích cháy rừng bình quân lên đến trên 20.000ha/năm, thiệt hại hàng triệu m³ gỗ, củi và gây tổn thất lớn đến tính mạng, tài sản của nhà nước và của nhân dân. Tuy nhiên trong giai đoạn này với nhiều nguyên nhân khác nhau, mà những nguyên nhân chính là: do chiến tranh và khai hoang, xây dựng vùng kinh tế mới để khôi phục kinh tế sau chiến tranh; nhận thức của người dân và các cấp chính quyền trong công tác bảo vệ rừng- phòng cháy, chữa cháy rừng còn hạn chế. Ngoài ra, với cả